

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành theo Quyết định số 2699/QĐ - ĐHQN ngày 06 tháng 12 năm 2017 của
Hiệu trưởng Trường Đại Học Quy Nhơn)*

Tên chương trình: Chương trình đào tạo cử nhân đại học

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Quản trị khách sạn

Tên tiếng Anh: Hospitality Management

Mã số: 7810201

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Quản trị khách sạn (QTKS) có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ, có kiến thức chung về kinh tế - xã hội; có kiến thức ngành quản trị khách sạn; có kỹ năng phân tích và thực hành các nghiệp vụ ngành quản trị khách sạn; có những kỹ năng mềm cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp như kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, thuyết phục trong quản trị khách sạn;... Đồng thời những cử nhân QTKS có thái độ tốt về nghề nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

Cử nhân ngành Quản trị khách sạn phải đạt được những kiến thức sau:

* **Kiến thức chung:** Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; Pháp luật đại cương.

* **Kiến thức cơ sở ngành:** Kiến thức cơ bản của khối ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh: kinh tế học, toán trong kinh tế, quản trị học, quản trị kinh doanh, tài chính tiền tệ và kế toán...

* **Kiến thức ngành:**

Kiến thức chung về du lịch, quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch, kinh tế du lịch, tâm lý, giao tiếp và đàm phán trong lĩnh vực du lịch, khách sạn; Kiến thức pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức, quy tắc ứng xử trong kinh doanh du lịch, kinh doanh lưu trú tại Việt Nam và trên thế giới; Kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lịch sử, văn hóa của Việt Nam và thế giới vận dụng trong lĩnh vực du lịch và khách sạn; bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong lĩnh vực quản trị khách sạn.

Kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh du lịch và khách sạn như: quản trị chiến lược, quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực, marketing trong du lịch,...; Hiểu và vận dụng tốt được các kiến thức về quản trị tác nghiệp trong lĩnh

vực kinh doanh khách sạn như: quản trị kinh doanh lưu trú, quản trị lễ tân, quản trị buồng - bàn - bar, quản trị nhà hàng, quản trị bếp và ẩm thực, quản trị kinh doanh lễ hành, quản trị khu du lịch...

* **Kiến thức thực tập và tốt nghiệp:** Thực tập nhận thức; Thực tập tốt nghiệp; Khóa luận tốt nghiệp hoặc học các học phần thay thế khóa luận.

1.2.2. Về kỹ năng:

Khi tốt nghiệp sinh viên phải có những kỹ năng quan trọng mà một cử nhân quản trị khách sạn cần phải có:

* **Kỹ năng nghề nghiệp:** Có kỹ năng quản lý doanh nghiệp, bao gồm: Kỹ năng lãnh đạo; Kỹ năng lập kế hoạch và các kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực quản trị khách sạn.

*** Kỹ năng mềm:**

+ Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, thuyết phục trong lĩnh vực quản trị khách sạn.

+ *Kỹ năng ngoại ngữ:*

Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành quản trị khách sạn; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.

Có kỹ năng ngoại ngữ thứ hai (tiếng Pháp hoặc tiếng Trung) khi giao tiếp với các đối tác có liên quan trọng công việc ở trình độ cơ bản.

+ *Kỹ năng tin học:*

Có kiến thức tin học cơ bản và sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng, đồng thời có khả năng tìm hiểu và sử dụng các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho công tác quản trị khách sạn.

1.2.3. Về thái độ:

Có phẩm chất chính trị đúng đắn, đạo đức tốt; yêu ngành nghề, nghiêm túc trong công việc, có ý thức trách nhiệm cao;

Có ý thức không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, vươn lên đáp ứng yêu cầu mới; khả năng thích nghi với môi trường mới cao;

Có thái độ tích cực tham gia các hoạt động văn hoá, xã hội, từ thiện.

1.2.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Nhân viên quản lý, điều hành tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch được xếp hạng; nhân viên quản lý, điều hành các bộ phận tác nghiệp và chức năng tại các cơ sở lưu trú, các khách sạn hay các khu nghỉ dưỡng cao cấp quốc tế; nhân viên quản lý tại các cơ sở kinh doanh nhà hàng, các cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch khác; chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức tư vấn về du lịch và khách sạn; làm việc tại các viện Nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế du lịch, quản lý khách; làm giảng viên giảng dạy chuyên ngành du lịch và khách sạn tại các cơ sở đào tạo.

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Kiến thức

Hiểu và vận dụng được kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực Quản trị khách sạn; nắm vững nghiệp vụ và có kiến thức thực tế để có thể giải quyết các công việc phức tạp trong lĩnh vực quản trị khách sạn; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong lĩnh vực được đào tạo để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực quản trị khách sạn và vận dụng kiến thức này vào thực tiễn quản trị khách sạn. Cụ thể:

* **Kiến thức chung:** sinh viên hiểu và vận dụng được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; Pháp luật đại cương.

* **Kiến thức cơ sở ngành:** hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được các kiến thức cơ bản của khối ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh: kinh tế học, toán trong kinh tế, quản trị học, quản trị kinh doanh, tài chính tiền tệ và kế toán...

* **Kiến thức ngành:**

Hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được kiến thức chung về du lịch, quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch, kinh tế du lịch, tâm lý, giao tiếp và đàm phán trong lĩnh vực du lịch, khách sạn; Kiến thức pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức, quy tắc ứng xử trong kinh doanh du lịch, kinh doanh lưu trú tại Việt Nam và trên thế giới; Kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lịch sử, văn hóa của Việt Nam và thế giới vận dụng trong lĩnh vực du lịch và khách sạn; bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong lĩnh vực quản trị khách sạn.

Hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về quản trị khách sạn trong thực tế như: quản trị chiến lược, quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực, marketing trong du lịch,...; Hiểu và vận dụng tốt được các kiến thức về quản trị tác nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn như: quản trị kinh doanh lưu trú, quản trị lễ tân, quản trị buồng – bàn – bar, quản trị nhà hàng, quản trị bếp và ẩm thực, quản trị kinh doanh lễ hành, quản trị khu du lịch...

* **Kiến thức thực tập và tốt nghiệp:** Thực hiện được báo cáo Thực tập nhận thức; Báo cáo Thực tập tốt nghiệp; hoàn thành Khóa luận tốt nghiệp hoặc hoàn thành các học phần thay thế khóa luận.

2.2. Kỹ năng:

* **Kỹ năng nghề nghiệp:** Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành quản trị khách sạn trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực quản trị khách sạn; có năng lực dẫn dắt chuyên môn quản trị khách sạn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền.

* **Kỹ năng mềm:**

+ Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, thuyết phục trong lĩnh vực quản trị khách sạn.

+ **Kỹ năng ngoại ngữ:**

Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương trình độ B1 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu - CEFR), hoặc IELTS đạt 4.5, hoặc TOEFL paper đạt 470, hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác có điểm tương đương về trình độ.

+ *Kỹ năng tin học:*

Đạt trình độ Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo thông tư Số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2.3. Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:

Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực quản trị khách sạn; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động trong lĩnh vực quản trị khách sạn ở quy mô trung bình.

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

Tổng cộng 135 tín chỉ, chưa tính khối kiến thức Giáo dục Thể chất (4 tín chỉ) và Giáo dục Quốc phòng - An ninh (8 tín chỉ).

4. Đối tượng tuyển sinh

Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành (tại thời điểm tuyển sinh).

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp: Theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.

6. Cách thức đánh giá

Theo Quy định đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ hiện hành của Trường Đại học Quy Nhơn.

7. Nội dung chương trình

T T	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số tín chỉ	Giờ lên lớp			TN/ Thực hành	Giờ tự học	Ghi chú
					LT	BT	T L			
1. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG										
1	1130045	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Kiến thức về những nguyên lý, những quy luật chung nhất về tự nhiên, về xã hội và về tư duy trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của triết học Mác – Lênin. ▪ Những nội dung cơ bản của thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo ▪ Việc vận dụng thế giới quan, phương pháp luận của triết học Mác – Lênin 	2	20		20		50	
2	1130046	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 1	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Những kiến thức về ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ▪ Những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, hiện thực và triển vọng của chủ nghĩa xã hội 	3	30		30		75	
3	1130091	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá, nhân văn Hồ Chí Minh ▪ Những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin ▪ Những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta 	2	20		20		50	
4	1130013	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Những hiểu biết về sự lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ cách mạng và các lĩnh vực cụ thể trong quá trình xây dựng CNXH ở nước ta ▪ Những kiến thức về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin ▪ Những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta 	3	30		30		75	
5	1130049	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Một số vấn đề lý luận chung về Nhà nước và pháp luật; Hệ thống pháp luật Việt Nam ▪ Kiến thức đại cương về các vấn đề: Nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức, các kiểu nhà nước; Nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức, các kiểu pháp luật; Cơ chế điều chỉnh pháp luật 	2	20		20		50	
6	1090061	Tiếng Anh 1	Học phần phải cung cấp và phát triển:	3	30	15			90	

			<ul style="list-style-type: none"> Những kiến thức tiếng Anh cơ bản xoay quanh các chủ đề: Gia đình, nghề nghiệp, sở thích, quá khứ, nói chuyện qua điện thoại Những kiến thức tiếng Anh người học đã học ở trường phổ thông Kỹ năng và ngữ năng giao tiếp tiếng Anh, trọng tâm là các kỹ năng đàm thoại trong các tình huống thông dụng và kỹ năng đọc - viết cơ bản 							
7	1090166	Tiếng Anh 2	Trên cơ sở kế thừa và phát triển những kiến thức tiếng Anh người học đã học trong học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 sẽ bổ sung các cấu trúc ngữ pháp đã học, mở rộng và so sánh các cấu trúc này với nhau, trình bày rõ các điểm ngữ pháp quan trọng (phrasal verbs, linking words và collocations, vv)	4	40	20				120
8	1050070	Tin học đại cương	<p>Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Những hiểu biết cơ bản về tin học: Thông tin và biểu diễn thông tin trong máy tính; Hệ thống máy tính với phần cứng và phần mềm; Các khái niệm về hệ điều hành; Sử dụng hệ điều hành Windows; Sử dụng tiếng Việt trong Windows; Sử dụng Internet và E-mail nhằm giúp người học tìm kiếm và trao đổi thông tin trên Internet; Bảo vệ thông tin và phòng chống virus máy tính. Các ứng dụng tin học văn phòng: Cách sử dụng ba phần mềm thông dụng của Microsoft là MS Word, MS Excel và MS Powerpoint. 	3	30				30	75
Các học phần điều kiện (GDTC, GDQP-AN) 12 TC										
9	1120001	Giáo dục thể chất 1		1	4				26	
10	1120002	Giáo dục thể chất 2		1	4				26	
11	1120003	Giáo dục thể chất 3		1	4				26	
12	1120004	Giáo dục thể chất 4		1	4				26	
13	1120095	Giáo dục quốc phòng- An ninh 1		3	40			10		
14	1120096	Giáo dục quốc phòng- An ninh 2		2	25			10		
15	1120097	Giáo dục quốc phòng- An ninh 3		3	17				28	
2. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP										
2.1 Kiến thức cơ sở ngành (36 tín chỉ)										
16	1140170	Kinh tế vi mô	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giới thiệu việc lựa chọn tối ưu các vấn đề kinh tế cơ bản của một doanh nghiệp, tính quy luật và xu hướng vận động tối 	3	40	10				90

			<p>ưu của quan hệ cung cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Lý thuyết về sản xuất, chi phí, lợi nhuận ▪ Các loại thị trường ▪ Những thất bại của kinh tế thị trường và vai trò của chính phủ ▪ Vận dụng lý thuyết kinh tế vi mô vào việc phân tích ảnh hưởng của các nhân tố đến sự cân bằng và phản ứng của thị trường <p>Phương pháp và công cụ phân tích hành vi của các thành viên của một nền kinh tế đó là người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ</p>						
17	1140171	Kinh tế vĩ mô	<p>Kinh tế vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế trên bình diện tổng thể, vì vậy học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Mô tả và đo lường các biến số kinh tế vĩ mô như sản lượng (GDP, GNI, GNDI ...), tỷ lệ lạm phát, việc làm và tình trạng thất nghiệp ▪ Ứng dụng các mô hình kinh tế đơn giản để giải thích các mối quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô, chẳng hạn như mối quan hệ của ngân sách chính phủ với tăng trưởng kinh tế và lạm phát, hoặc giữa cung tiền với lãi suất và tỷ giá hối đoái... ▪ Trên cơ sở đó, nghiên cứu những biến động kinh tế trong ngắn hạn, các vấn đề của chu kỳ kinh tế, các cú sốc phía cung và phía cầu, và vai trò của các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ trong ổn định nền kinh tế 	3	40	10			90
18	1150035	Marketing căn bản	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng quan về Marketing, hiểu bản chất của marketing, nhận biết tầm quan trọng của marketing và sự vận dụng đa dạng của trong các lĩnh vực và phạm vi khác nhau ▪ Nhận định được những tác động của môi trường kinh doanh đến hoạt động marketing ▪ Nắm được các giai đoạn ra quyết định mua và các nhân tố ảnh hưởng đến tiến trình mua sắm của khách hàng ▪ Cung cấp những kiến thức cơ bản về các dạng thông tin và các phương pháp nghiên cứu marketing ▪ Các tiêu thức phân khúc thị trường, các dạng chiến lược thị trường mục tiêu và định vị trong marketing của các doanh nghiệp ▪ Hiểu rõ bản chất của sản phẩm và phân biệt các dạng sản phẩm trong marketing, nắm được những kiến thức cơ bản về chiến lược sản phẩm ▪ Hiểu các nhân tố tác động đến giá bán 	3	40	10			90

			<p>sản phẩm, nắm các nguyên tắc định giá và một số kỹ thuật định giá</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhận ra sự khác biệt của các kênh và các dạng trung gian phân phối và các chiến lược phân phối ▪ Hiểu rõ khái niệm, bản chất của các hoạt động xúc tiến, nhận định được tầm quan trọng của từng hoạt động xúc tiến ▪ Nắm được các qui trình, nguyên tắc trong hoạch định và tổ chức thực hiện marketing 						
19	1140048	Nguyên lí kế toán	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Hệ thống hóa những nét tổng quan nhất về đối tượng, nhiệm vụ và nguyên tắc kế toán chung ▪ Học phần đi sâu vào việc giúp sinh viên nghiên cứu và vận dụng các phương pháp sử dụng trong hạch toán kế toán ▪ Học phần cũng giúp sinh viên nhận diện và hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu trong thực tiễn 	3	40	10			90
20	1150075	Quản trị học	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Khái niệm và sự cần thiết của quản trị ▪ Các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại ▪ Các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên... ▪ Các chức năng cơ bản của quản trị: hoạch định, tổ chức thực hiện, điều khiển và kiểm tra ▪ Ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp 	3	40		10		90
21		Tài chính - tiền tệ	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Bản chất, chức năng và vai trò của tài chính ▪ Khái niệm, đặc điểm, vai trò và nội dung của ngân sách nhà nước ▪ Khái niệm, vai trò và nội dung của tài chính doanh nghiệp ▪ Chức năng, vai trò và cơ cấu của thị trường tài chính ▪ Nội dung hoạt động của tài chính quốc tế ▪ Lý thuyết tiền tệ và hệ thống tiền tệ ▪ Khái niệm lạm phát và các biện pháp kiểm soát lạm phát ▪ Nội dung tín dụng và lãi suất tín dụng ▪ Nội dung ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng ▪ Ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia. 	3	35	20			90
22		Đại cương lịch sử Việt Nam	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p>	2	20		20		50

			<ul style="list-style-type: none"> ▪ Những kiến thức cơ bản về Việt Nam thời nguyên thủy; Dấu vết người nguyên thủy, các di chỉ văn hóa và nền văn hóa ở Việt Nam thời nguyên thủy. ▪ Hiểu biết sâu sắc về Việt Nam thời kỳ dựng nước bao gồm: nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc. ▪ Hiểu biết về Việt Nam thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc. ▪ Hiểu biết về thời kỳ phục hưng Đại Việt ▪ Hiểu biết về Đại Việt từ thế kỷ XV – XVIII ▪ Hiểu biết về Việt Nam nửa đầu thế kỷ XIX dưới triều Nguyễn. ▪ Hiểu biết về lịch sử Việt Nam thời kỳ Cận đại ▪ Hiểu biết về Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. ▪ Hiểu biết về công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc Xã hội chủ nghĩa từ 1976 đến nay. 						
23		Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>Học phân phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Khái niệm về văn hóa và văn hóa học ▪ Điều kiện tự nhiên và xã hội chi phối sự hình thành văn hóa Việt Nam ▪ Cơ sở hình thành và quá trình định hình bản sắc văn hóa truyền thống Việt Nam ▪ Đặc trưng bản sắc của văn hóa truyền thống Việt Nam ▪ Các vùng văn hóa Việt Nam 	2	20		20		50
24	1150089	Quản trị tài chính	<p>Học phân phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng quan về quản trị tài chính doanh nghiệp ▪ Giá trị thời gian của tiền tệ ▪ Phân tích và dự báo nhu cầu tài chính ▪ Hoạch định tài chính ▪ Quản trị vốn cố định của doanh nghiệp ▪ Quản trị vốn lưu động của doanh nghiệp ▪ Ngân sách và quyết định đầu tư 	3	40	20			90
25	1150055	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh du lịch	<p>Học phân phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng quan về nghiên cứu khoa học, sự cần thiết thực hiện nghiên cứu khoa học trong kinh doanh du lịch ▪ Xác định vấn đề cần nghiên cứu trong kinh doanh du lịch ▪ Các phương pháp nghiên cứu: nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng ▪ Các loại dữ liệu trong quá trình nghiên cứu ▪ Các bước thiết kế nghiên cứu ▪ Cách thức xử lý số liệu 	2	20	10	10		50

			<ul style="list-style-type: none"> ▪ Báo cáo kết quả nghiên cứu 							
26	1150084	Quản trị nhân lực	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Khái quát chung về quản trị nguồn nhân lực trong các tổ chức ▪ Phân tích công việc; hiểu và lập được bản mô tả công việc và bản tiêu chuẩn công việc ▪ Hoạch định nguồn nhân lực ▪ Tuyển dụng nguồn nhân lực ▪ Đánh giá thực hiện công việc ▪ Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực ▪ Tạo động lực lao động ▪ Trả công lao động 	3	40	6	4		90	
Học phần tự chọn (sinh viên chọn 1 trong 3 môn)										
27		Khởi sự doanh nghiệp	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhận thức kinh doanh và ý tưởng kinh doanh ▪ Những vấn đề thị trường và marketing trong khởi sự kinh doanh ▪ Viết kế hoạch kinh doanh ▪ Những vấn đề pháp lí trong khởi sự kinh doanh ▪ Tài chính trong khởi sự kinh doanh ▪ Thương hiệu và sở hữu trí tuệ trong khởi sự kinh doanh ▪ Đạo đức kinh doanh và các vấn đề trách nhiệm xã hội 	3	35	10	10		90	
28	1150073	Quản trị dự án	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Giới thiệu tổng quan về dự án đầu tư và quản trị dự án đầu tư ▪ Soạn thảo dự án đầu tư khả thi, phân tích tính khả thi về thị trường, kỹ thuật - công nghệ, tài chính, kinh tế xã hội và môi trường của dự án ▪ Thẩm định dự án đầu tư ▪ Quản lý thời gian và tiến độ dự án đầu tư ▪ Quản lý chi phí dự án đầu tư ▪ Quản lý chất lượng dự án đầu tư 	3	35	10	10		90	
29	1150066	Quản trị chiến lược	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Khái niệm chiến lược/chiến lược kinh doanh ▪ Vị trí, vai trò và phân loại chiến lược ▪ Cách thức để tạo ra sự khác biệt cho chiến lược ▪ Môi trường hoạt động của tổ chức ▪ Cách thiết lập sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của tổ chức ▪ Các kỹ thuật để xây dựng và lựa chọn chiến lược ▪ Triển khai chiến lược trong thực tế 	3	35	10	10		90	

			<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện kiểm soát chiến lược 							
Học phần tự chọn (sinh viên chọn 1 trong 2 môn)										
30	1140033	Kinh tế lượng	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hiểu rõ kinh tế lượng là gì? Phương pháp luận của kinh tế lượng Nắm rõ khái niệm hàm hồi quy tổng thể (PRF), hàm hồi quy mẫu (SRF) Nắm rõ phương pháp OLS và các giả thiết cơ bản của phương pháp OLS Nắm rõ phân phối xác suất của các ước lượng Nắm rõ ý nghĩa các hệ số hồi quy trong từng dạng mô hình mở rộng Biết sự tương tự và phát triển từ hồi quy 2 biến thành hồi quy k biến. Biểu diễn dạng ma trận của hồi quy k biến Nắm vững phần mềm Eviews, đọc kết quả hồi quy từ phần mềm. Biết cách biến đổi các biến giải thích có dạng định tính thành các biến giả và thực hiện hồi quy Nắm rõ bản chất, hậu quả và biết cách khắc phục hiện tượng đa cộng tuyến Nắm rõ bản chất, hậu quả và biết cách khắc phục hiện tượng phương sai thay đổi Nắm rõ bản chất, hậu quả và biết cách khắc phục hiện tượng tự tương quan Nắm rõ bản chất, hậu quả và biết cách khắc phục các sai số đặc trưng do chọn mô hình 	3	35	20			90	
31		Toán kinh tế	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Bài toán tối đa hoá lợi ích; Tối thiểu hoá chi phí tiêu dùng; Phương trình Slutsky; Lựa chọn tối ưu các yếu tố sản xuất; Lựa chọn mức sản lượng tối ưu Phân tích quỹ đạo thời gian của một số biến kinh tế; Mô hình tăng trưởng Domar, Slow; Mô hình điều chỉnh giá thị trường; Mô hình thị trường với kỳ vọng giá; Mô hình điều chỉnh giá có tính đến hàng hoá tồn đọng; Mô hình ô nhiễm môi trường. Các bài toán phân tích tĩnh khác 	3	35	20			90	
2.2 Kiến thức khối ngành (39 tín chỉ)										
32		Kinh tế du lịch	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tổng quan về du lịch và hoạt động 	3	35	5	5	20	90	

			<p>du lịch, khách du lịch</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Lịch sử hình thành và phát triển du lịch ▪ Phân loại các sản phẩm du lịch ▪ Đánh giá được tính mùa vụ và các điều kiện phát triển du lịch ▪ Đưa ra được các chỉ tiêu về hiệu quả du lịch trong lữ hành và khách sạn ▪ Đánh giá được chất lượng sản phẩm lữ hành ▪ Dự báo được kết quả du lịch và xu hướng trong tương lai 							
33		Địa lý du lịch thế giới	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng quan chung về phát triển du lịch thế giới ▪ Trình bày về hệ thống các cơ sở ăn uống, lưu trú, dịch vụ vận chuyển, dịch vụ bổ sung, hệ thống thông tin trong du lịch ▪ Tổ chức lãnh thổ các loại hình du lịch trên thế giới <p>Khái quát về tình hình phát triển du lịch của các khu vực trên thế giới</p>	2	20	5	5	10	50	
34		Marketing du lịch và khách sạn	<p>Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Thị trường du lịch, khách sạn; ▪ Nghiên cứu thị trường du lịch, khách sạn; ▪ Hiểu biết về hành vi người tiêu dùng sản phẩm-dịch vụ du lịch và khách sạn; ▪ Chiến lược marketing trong doanh nghiệp du lịch, khách sạn; ▪ Marketing-mix và tổ chức bộ phận marketing trong doanh nghiệp du lịch, khách sạn. 	3	35	10	10		90	
35		Luật du lịch	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Giới thiệu về luật du lịch mới nhất, hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về du lịch từ trung ương đến địa phương. ▪ Trình bày về các loại hình kinh doanh du lịch, điều kiện thành lập doanh nghiệp du lịch, điều kiện giải thể và phá sản; điều kiện cấp bằng hướng dẫn viên du lịch ▪ Trình bày quyền và nghĩa vụ của khách du lịch trong và ngoài nước, thủ tục xin phép xuất nhập cảnh. ▪ Trình bày về trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực du lịch: trách nhiệm hướng dẫn viên, của doanh nghiệp lữ hành, kinh doanh lưu trú, kinh doanh khu du lịch 	2	20	10	10		50	

36	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch và khách sạn 1	<p>Học phần cung cấp kiến thức, kỹ năng nghe-nói thực hành xoay quanh các nội dung về du lịch sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Các định nghĩa về Du lịch (What is tourism) ▪ Thuyết minh các điểm đến du lịch nổi tiếng trên thế giới (World destinations) ▪ Công việc hàng ngày của các nhà điều hành tours (Tour operators) ▪ Tìm hiểu về động cơ đi du lịch của du khách (Tourist motivations) ▪ Công việc hàng ngày của các đại lý hãng du lịch (Travel agencies) ▪ Phương tiện vận chuyển trong du lịch (Transport in tourism) 	3	40	10	90
37	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch và khách sạn 2	<p>Học phần cung cấp kiến thức, kỹ năng nghe-nói thực hành xoay quanh các nội dung về du lịch sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Các loại hình lưu trú (Accommodation) ▪ Marketing và quảng bá du lịch (Marketing and promotion) ▪ Công nghiệp hàng không (The airline industry) ▪ Các loại hình nghỉ dưỡng đa dạng trong du lịch (Holidays with difference) ▪ Đặt phòng, đặt và bán tours Reservation and sales ▪ Điều hành, đặt vé máy bay, sắp xếp lịch trình bay (Airport departures) 	3	40	10	90
38	Văn hóa du lịch	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Những khái niệm, cách tiếp cận hoạt động du lịch và kinh doanh du lịch từ khía cạnh văn hóa. ▪ Hoạt động văn hóa trong du lịch; ▪ Những kiến thức cơ bản về nguyên tắc, phương pháp trong kinh doanh du lịch đảm bảo văn hóa vùng, quốc gia, các nguồn tài nguyên nhân văn ▪ Giới thiệu chung về các hoạt động kinh doanh du lịch văn hóa trong thực tiễn. ▪ Sản phẩm du lịch văn hóa ▪ Văn hóa trong giao tiếp du lịch ▪ Văn hóa trong doanh nghiệp du lịch 	2	25	10	50

39	Ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành du lịch và khách sạn	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Ôn tập về Excel và access ▪ Lập báo cáo trong access: tạo báo cáo bằng Wizard và không dùng Wizard ▪ Học sử dụng phần mềm trong doanh nghiệp lữ hành ▪ Học sử dụng phần mềm trong bộ phận lễ tân trong khách sạn. ▪ Học sử dụng phần mềm trong bộ phận nhà hàng 	3	30			30	90
40	Tổ chức sự kiện	<p>Học phần sẽ giúp người học hiểu và thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Giới thiệu tổng quan về ngành tổ chức sự kiện, công nghiệp tổ chức sự kiện. ▪ Hướng dẫn cách lập kế hoạch chiến lược cho sự kiện, xây dựng chiến lược marketing sự kiện, cách phân công công việc; các tình huống có thể xảy ra trong sự kiện và các hoạt động sau sự kiện... ▪ Hướng dẫn cách quản trị và thực hiện triển khai một dự án sự kiện 	3	35	5	5	20	90
41	Tâm lý du khách và nghệ thuật giao tiếp	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Trình bày một số vấn đề cơ bản của tâm lý học ▪ Trình bày các hiện tượng tâm lý xã hội trong du lịch ▪ Nêu lên được tâm lý của từng loại khách du lịch ▪ Những vấn đề chung của giao tiếp trong du lịch. ▪ Ứng xử giao tiếp với từng nhóm tâm lý của khách du lịch ▪ Những kỹ năng trong giao tiếp du lịch, những phẩm chất cần có của người hướng dẫn viên du lịch. 	2	20			20	50
42	Giao tiếp và lễ tân ngoại giao trong du lịch	<p>Học phần cung cấp những kiến thức và vận dụng rèn luyện kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Khái niệm cơ bản về giao tiếp, lễ tân, lễ tân ngoại giao; ▪ Những nguyên tắc chủ yếu trong giao tiếp quốc tế và lễ tân ngoại giao; ▪ Các kỹ năng, nghiệp vụ chủ yếu trong giao tiếp, trong hoạt động lễ tân ngoại giao. ▪ Lễ nghi giao tiếp quốc tế ▪ Vận dụng các kỹ năng nghiệp vụ giao tiếp và lễ tân ngoại giao trong hoạt động du lịch ở Việt Nam. 	2					50

43		Thanh toán quốc tế trong du lịch	<p>Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tỷ giá hối đoái và sự ảnh hưởng của nó đến du lịch; ▪ Cách chuyển đổi tỷ giá trong du lịch; ▪ Những lý luận cơ bản về phương thức thanh toán quốc tế nói chung và sự vận dụng của chúng trong du lịch; ▪ Những lý luận cơ bản về các phương tiện thanh toán quốc tế; ▪ Bản chất và quy trình kỹ thuật trong thanh toán đối với các phương tiện thanh toán thường được sử dụng trong du lịch. 	2	20	10	10			50
44		Thực hành khảo sát tuyến điểm du lịch	<p>Nội dung thực hành cần đảm bảo các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Phân bổ thời gian chuyến đi thực tế: 3 ngày 2 đêm ▪ Phạm vi chuyến đi: các tỉnh Tây Nguyên ▪ Nắm được quy trình thiết kế và tổ chức tour ▪ Sinh viên cần nắm rõ về phương tiện vận chuyển, lưu trú, nhà hàng, các điểm tham quan..... ▪ Phải nắm được chi phí, giá cả của phương tiện vận chuyển, khách sạn, suất ăn, chi phí các điểm tham quan. ▪ Viết báo cáo tổng kết về lịch trình, chi phí chuyến đi, tính được giá thành và chi phí hòa vốn. 	2						
45		Thực tập nhận thức	<p>Nội dung thực tập cần đảm bảo các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Sinh viên thực tập tại doanh nghiệp dịch vụ du lịch và lễ hành trong khoảng thời gian 4 tuần, tìm hiểu các hoạt động tại doanh nghiệp và viết bài thu hoạch thực tập theo những nội dung yêu cầu của bộ môn. ▪ Tuần tiếp theo sinh viên báo cáo bài thực tập liên quan đến hoạt động dịch vụ du lịch và lễ hành tương ứng với loại hình kinh doanh chính của doanh nghiệp sinh viên thực tập. 	2						
Môn tự chọn (chọn 1 trong 2)										
46		Thống kê du lịch	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Trình bày về khái niệm, phân loại thống kê và thống kê trong du lịch ▪ Trình bày các phương pháp thống kê tiềm năng du lịch ▪ Các phương pháp thống kê kết quả hoạt động du lịch ▪ Các phương pháp thống kê cơ sở vật chất kỹ thuật của tổ chức du lịch 	2	20	10	10			50

			<ul style="list-style-type: none"> ▪ Các phương pháp thống kê lao động tiền lương của tổ chức du lịch ▪ Thống kê tài chính của tổ chức du lịch ▪ Phân tích thị trường du lịch và dự báo 							
47		Hành vi khách du lịch		2	20	10	10			50
Học phần tự chọn (chọn 1 trong 2)										
48		Tiếng Pháp	<p>Cung cấp kiến thức, tình huống giao tiếp tiếng Pháp cơ bản xoay quanh các chủ đề du lịch như:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Chào hỏi ▪ Giao tiếp tiếng Pháp tại sân bay ▪ Giao tiếp tiếng Pháp tại nhà hàng, ▪ Giao tiếp tiếng Pháp tại khách sạn. ▪ Mua sắm ▪ Các tình huống cần thiết. 	3	35				20	90
49		Tiếng Trung	<p>Cung cấp kiến thức, tình huống giao tiếp tiếng Trung cơ bản xoay quanh các chủ đề du lịch như:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Chào hỏi ▪ Giao tiếp tiếng Trung tại sân bay ▪ Giao tiếp tiếng Trung tại nhà hàng, ▪ Giao tiếp tiếng Trung tại khách sạn ▪ Giao tiếp tiếng Trung khi mua sắm ▪ Giao tiếp tiếng Trung cho các tình huống khẩn cấp. 	3	35				20	90
2.3 Kiến thức ngành (38 tín chỉ)										
50	1150074	Quản trị kinh doanh lữ hành	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Các loại hình doanh nghiệp lữ hành ▪ Các sản phẩm du lịch đặc trưng của hãng lữ hành ▪ Quản trị các đại lý lữ hành; điều hành tour lữ hành ▪ Thiết kế tour trọn gói và tính giá tour ▪ Tổ chức được các hoạt động xúc tiến và bán sản phẩm lữ hành ▪ Phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh lữ hành ▪ Đánh giá chất lượng sản phẩm lữ hành 	3	30	10			20	90
51	1150268	Quản trị kinh doanh nhà hàng - khách sạn	<p>Cung cấp kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho người học ở các lĩnh vực:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng quan về kinh doanh nhà hàng, khách sạn ▪ Trình bày cách thức quản lý và 	3	30	10			20	90

			<p>nguồn nhân lực trong nhà hàng, khách sạn</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Cung cấp các kiến thức về hoạt động quản lý lưu trú trong khách sạn ▪ Cung cấp các kiến thức về nghiệp vụ bàn, bar, bếp trong kinh doanh nhà hàng trong khách sạn ▪ Chỉ ra các chỉ tiêu phân tích hiệu quả kinh doanh trong nhà hàng – khách sạn ▪ Tổng quan về marketing trong doanh nghiệp nhà hàng – khách sạn ▪ Kế hoạch marketing trong doanh nghiệp nhà hàng – khách sạn ▪ Các chiến lược marketing sử dụng cho doanh nghiệp nhà hàng và khách sạn 							
52		Tổ chức và kinh doanh lưu trú	<p>Học phần cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Cơ sở lý luận chung về hoạt động kinh doanh lưu trú ▪ Các loại hình kinh doanh lưu trú. ▪ Tổ chức bộ máy, quản lý trong các loại hình lưu trú cơ bản trên thế giới và tại Việt Nam. ▪ Các hình thức kinh doanh lưu trú. ▪ Luật du lịch cho kinh doanh lưu trú. ▪ Khởi nghiệp trong kinh doanh lưu trú 	3	30	10		20	90	
53		Quản trị thực phẩm đồ uống	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Kiến thức liên quan đến ẩm thực Việt Nam và một số nước trên thế giới; ▪ Kiến thức bảo quản thực phẩm trong mọi điều kiện – đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; ▪ Xây dựng thực đơn, xác định giá cho thực đơn; ▪ Kiến thức quản lý khu vực bếp. ▪ Kiến thức về quản trị thực phẩm đồ uống một cách khoa học và hiệu quả. 	3	30	10		20	90	
54		Thực hành nghiệp vụ Lễ tân	<p>Học phần cung cấp kiến thức và rèn luyện kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Chính sách của nhà nước, các quy định của ngành, nội quy của khách sạn mà nhân viên lễ tân phải thực hiện. 	2	20			20	50	

			<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hiểu và thực hiện được các quy trình phục vụ của lễ tân từ lúc khách đến đặt buồng cho đến khi khách rời khách sạn. ▪ Tổ chức hoạt động của bộ phận lễ tân khách sạn. ▪ Tiếp thị và bán hàng ▪ Nhận đặt buồng ▪ Làm thủ tục nhận buồng ▪ Phục vụ khách lưu trú ▪ Làm thủ tục trả buồng ▪ Giao tiếp và xử lý các vấn đề phát sinh của khách ▪ Hệ thống máy vi tính của bộ phận lễ tân. 								
55		Tuyển điểm du lịch Việt Nam	<p>Nội dung thực hành cần đảm bảo các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng quan về một số khái niệm điểm, tuyến, khu du lịch ▪ Trình bày các phương pháp xây dựng tuyến điểm du lịch ▪ Trình bày về các dịch vụ và sản phẩm du lịch của các tuyến điểm thông dụng hiện hành. ▪ Trình bày lộ trình cho các tuyến điểm thông dụng hiện hành. 	3	30	5	5	20	90		
56		Thực hành nghiệp vụ Buồng - Bàn - Bar	<p>Học phần cung cấp kiến thức thực hành đầy đủ 3 quy trình phục vụ cơ bản trong khách sạn, nhà hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nghiệp vụ phục vụ buồng theo tiêu chuẩn VTOS. ▪ Nghiệp vụ phục vụ bàn theo tiêu chuẩn VTOS. ▪ Nghiệp vụ phục vụ pha chế và phục vụ tại Quầy Bar theo tiêu chuẩn VTOS. 	2				60	60		
57		Thực hành hướng dẫn tour tham quan thực tế	<p>Nội dung thực hành cần đảm bảo các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Phân bổ thời gian chuyến đi thực tế: 7 ngày 6 đêm ▪ Phạm vi chuyến đi: Các tỉnh miền Nam ▪ Sinh viên phải hiểu rõ về các trang thiết bị, các nội dung cần phải chuẩn bị trước khi nhận tour và sau khi đi tour. ▪ Phải đảm bảo mỗi sinh viên đều phải thuyết minh 1 điểm dưới mặt đất và 1 điểm trên xe. ▪ Sinh viên phải viết báo cáo tổng hợp thuyết minh về các điểm tham quan. 	4				90			
58		Quản trị bếp và ẩm thực	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Trình bày văn hóa ẩm thực Việt Nam, Châu Á, Châu Âu; Trình bày 	3				120			

			<p>các lưu ý khi lựa chọn chế biến, bảo quản thực phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Thiết kế và xây dựng thực đơn: quy trình và phương pháp xây dựng. ▪ Quản trị nguồn nhân lực nhà bếp: cơ cấu tổ chức bếp, những yêu cầu đối với nhân viên, Quy trình thực hiện món cho khách ▪ Các tiêu chuẩn vệ sinh đối với nhân viên và khu bếp 							
Môn tự chọn chuyên ngành (chọn 1 trong 3)										
59		1. Văn hóa và nghệ thuật ẩm thực Việt Nam	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nguyên lí văn hóa ẩm thực Việt Nam. ▪ Những yếu tố ảnh hưởng đến ẩm thực Việt Nam. ▪ Văn hóa ẩm thực Ba miền. ▪ Văn hóa ẩm thực các dân tộc thiểu số tiêu biểu. ▪ Ẩm thực Việt Nam và du lịch. ▪ Ẩm thực Việt Nam trong xu thế hội nhập. 	2	20		10	10	50	
60		2. Quy hoạch phát triển du lịch	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Kiến thức về nơi đến du lịch, lý luận về quy hoạch du lịch, nội dung trong quy hoạch du lịch quốc gia và vùng, các vấn đề cần cân nhắc trong quy hoạch phát triển du lịch, kết quả quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam. ▪ Người học có cái nhìn tổng quan về quy hoạch du lịch và có thể tham gia vào nhóm quy hoạch du lịch trong tương lai. 	2	20		10	10	50	
61		3. Quản trị bộ phận lễ tân	<p>Học phần phải cung cấp các kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Trình bày được các cơ cấu tổ chức bên trong một khách sạn, hoạt động, các dịch vụ và mối quan hệ các bộ phận. ▪ Mô tả bộ phận tiền sảnh: về hoạt động, chức năng, nhiệm vụ. Công việc của trưởng bộ phận tiền sảnh, nhân viên tiếp tân, thu ngân. Các yêu cầu về con người của vị trí tiền sảnh. ▪ Kỹ năng, quy trình, cách ứng xử khi nhận đặt phòng ▪ Kỹ năng, nghệ thuật và kỹ thuật đón tiếp khách ▪ Kỹ năng giải quyết khiếu nại ▪ Các hoạt động cần thực hiện khi tiễn khách 	2	20		10	10	50	

			<ul style="list-style-type: none"> Các hình thức thanh toán quốc tế 							
2.4. Thực tập tốt nghiệp, khóa luận TN và môn thay thế khóa luận TN										
62		Thực tập tốt nghiệp	<p>Nội dung thực tập cần đảm bảo giúp sinh viên biết cách vận dụng các kiến thức đã học trong chương trình đào tạo vào thực tiễn; phát hiện, phân tích và định hướng giải quyết một vấn đề thực tiễn chuyên sâu thuộc lĩnh vực nhà hàng - khách sạn tại cơ sở thực tập. Giáo viên hướng dẫn sẽ căn cứ vào đó chỉnh sửa đề cương và bài báo cáo của sinh viên. Bài báo cáo sẽ gồm 3 phần chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chương 1: Cơ sở lý luận chung về vấn đề cần nghiên cứu Chương 2: Phân tích thực trạng vấn đề nghiên cứu tại doanh nghiệp sinh viên thực tập Chương 3: Đánh giá chung và định hướng giải pháp hoàn thiện 	3						
63		Khóa luận tốt nghiệp	<p>Sinh viên viết bài khóa luận tốt nghiệp trên cơ sở phát triển bài báo cáo chuyên đề tốt nghiệp và sự hướng dẫn của giáo viên. Nội dung khóa luận cần đảm bảo việc sinh viên biết cách giải quyết một vấn đề thực tiễn chuyên sâu thuộc lĩnh vực nhà hàng - khách sạn tại cơ sở thực tập. Bài khóa luận tốt nghiệp sẽ gồm 3 phần chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chương 1: Cơ sở lý luận chung về vấn đề cần nghiên cứu Chương 2: Phân tích thực trạng vấn đề nghiên cứu tại doanh nghiệp sinh viên thực tập Chương 3: Giải pháp hoàn thiện vấn đề nghiên cứu 	7						
Sinh viên không đủ điều kiện làm khóa luận phải học 2 môn thay thế										
64		Quản trị kinh doanh lữ hành và khách sạn	<p>Học phần giúp củng cố lại những kiến thức cơ bản sau theo tiêu chuẩn VTOS:</p> <p>Phần 1: Quản trị lữ hành</p> <ul style="list-style-type: none"> Các loại hình doanh nghiệp lữ hành Các sản phẩm du lịch đặc trưng của hãng lữ hành Quản trị các đại lý lữ hành; điều hành tour lữ hành Thiết kế tour trọn gói và tính giá tour Tổ chức được các hoạt động xúc tiến và bán sản phẩm lữ hành Phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh lữ hành Đánh giá chất lượng sản phẩm lữ hành Hướng dẫn thực tế <p>Phần 2: Quản trị khách sạn</p>	4	30	10	5	35	120	

			<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tổng quan về kinh doanh nhà hàng, khách sạn ▪ Trình bày cách thức quản lý và nguồn nhân lực trong nhà hàng, khách sạn ▪ Cung cấp các kiến thức về hoạt động quản lý lưu trú trong khách sạn ▪ Cung cấp các kiến thức về nghiệp vụ bàn, bar, bếp trong kinh doanh nhà hàng trong khách sạn ▪ Chỉ ra các chỉ tiêu phân tích hiệu quả kinh doanh trong nhà hàng – khách sạn ▪ Tổng quan về marketing trong doanh nghiệp nhà hàng – khách sạn ▪ Kế hoạch marketing trong doanh nghiệp nhà hàng – khách sạn ▪ Các chiến lược marketing sử dụng cho doanh nghiệp nhà hàng và khách sạn 								
65	Quản trị Khu du lịch	<p>Học phần giúp củng cố lại những kiến thức cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Hiểu được khái niệm, đặc điểm và phân loại resort. ▪ Hiểu được khái niệm đầu tư và phân loại đầu tư resort, các phương thức đầu tư; thẩm định tính khả thi của dự án đầu tư; quản lý dự án đầu tư. ▪ Hiểu được các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính tại resort; Hiểu được các loại hình cơ sở kinh doanh lưu trú và tiện nghi; Các chức tổ chức các bộ phận tại resort. ▪ Các sản phẩm và dịch vụ bổ sung tại resort. ▪ Hiểu được các chiến lược marketing trong kinh doanh resort. 	3	30	5	5	15	90			